

POTENTIAL FOR DEVELOPING TOURISM ASSOCIATED WITH KHMER PAGODA IN THE MEKONG DELTA REGION

Nguyen Thi Tu Trinh^a
Nguyen Hoang Giao^b; Nguyen Tri Nam Khang^c

School of Economic, Can Tho University

Email: ^atutrinh@ctu.edu.vn; ^bgiaub2015226@student.ctu.edu.vn; ^cntnkhang@ctu.edu.vn

Received: 12/5/2024; Reviewed: 23/5/2024; Revised: 27/5/2024; Accepted: 28/5/2024; Released: 21/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/311>

The aim of this research is to analyze the potential for the development of Khmer pagodas in the Mekong Delta region. The research involved surveying 115 tourists at Khmer pagodas engaged in tourism activities to assess the conditions for developing this type of tourism. The results indicate that tourists hold a positive view of the tangible, intangible and accessibility aspects of these pagodas. However, challenges persist regarding infrastructure, security and accommodation, dining facilities. Consequently, the research proposes solutions for the development of this tourism sector in the Mekong Delta region, including creating tourist routes, collaborating with travel agencies, enhancing the visitor experience, raising awareness among temple management, improving infrastructure and accommodation, dining services, developing local cuisine, enhancing the tourism workforce and marketing, advertising strategies.

Keywords: *Khmer pagodas; Cultural tourism; Potential for developing tourism; The Mekong Delta region.*

1. Đặt vấn đề

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là nơi sở hữu vẻ đẹp thiên nhiên và văn hóa đặc trưng như sông nước, vùng miệt vườn, cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp và bề dày lịch sử đã làm cho ĐBSCL trở thành một nơi đến thú vị của du khách. Ngoài ra, vùng ĐBSCL còn được biết đến với nhiều nét văn hóa bản địa độc đáo của các dân tộc (Kinh, Khmer, Chăm, Hoa). Sự đa dạng của các tài nguyên này tạo điều kiện cho phát triển các loại hình du lịch (DL) đặc trưng (du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch tôn giáo,...).

Hiện nay, ĐBSCL cũng là địa bàn cư trú đông nhất người Khmer ở nước ta, điều này tạo điều kiện thuận lợi cho bảo tồn và khai thác các giá trị văn hóa của đồng bào Khmer. Các ngôi chùa Khmer không chỉ là nơi tôn thờ mà còn là “viện bảo tàng” giúp du khách hiểu rõ hơn về phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng và lịch sử văn hóa của người Khmer. Đây không chỉ là một cơ hội để bảo tồn và truyền bá văn hóa, mà còn là nguồn thu nhập quan trọng cho cộng đồng người Khmer và địa phương. Ngoài việc giữ gìn và phát triển các ngôi chùa, việc kết hợp hoạt động DL tại các địa điểm tôn giáo cũng có thể tạo việc làm và hỗ trợ phát triển địa phương nói riêng, góp phần vào sự phát triển kinh tế của vùng nói chung. Top of Form

2. Tổng quan nghiên cứu

Chùa Khmer thường nằm trên khu đất rộng, có hàng rào tre hoặc tường bao quanh. Khuôn viên chùa thường được trang trí với nhiều loại cây lớn

như dầu, sao, thốt nốt, tạo thành một không gian như khu rừng nhỏ. Các công trình kiến trúc chùa Khmer được bố trí hài hòa với thiên nhiên và tạo ra không gian tâm linh yên bình. Lối kiến trúc của các ngôi chùa Phật giáo Khmer chịu nhiều ảnh hưởng kiến trúc của Ấn Độ và các nước Đông Nam Á như Thái Lan, Myanmar, Lào, Campuchia,... Đó là lối kiến trúc chùa tháp mái cong, nóc nhọn với nhiều ngôi bảo tháp và mái chùa thường được đắp hoặc chạm hình tượng con rồng (Hằng, 2016, tr.78-87). Mọi ngôi chùa Khmer đều có màu sơn vàng chiếm ưu thế, kết hợp với màu đỏ, xanh, lục do ảnh hưởng từ kiến trúc của các ngôi chùa Thái Lan và Campuchia đề ngôi chùa thêm sắc sỡ (Nhân, 2012, tr.103-109). Bên trong một ngôi chùa Khmer thường có các hạng mục công trình chính như: cổng chùa, chính điện, Sala, cột cờ,... và các lớp dạy học. Kiến trúc trong các ngôi chùa Khmer quay về hướng đông với ý nghĩa Phật ngự ở phía tây nhìn về phía đông để ban phúc (Nhu, 2020, tr.299-317).

Ngoài kiến trúc, hoa văn họa tiết sơn vàng của chùa Khmer cũng góp phần tạo nên sự khác biệt ngôi chùa. Các họa tiết trang trí mặt ngoài chùa cũng là một nét đặc sắc, đó là các hình đắp nổi, tượng tròn hoặc chạm khắc các hình tượng hồ phù, chim thần, chấn... nổi bật là hình tượng hồ phù với gương mặt hung dữ, mắt trừng, miệng rộng, hàm răng nhọn đang nuốt mặt trăng và hình tượng chấn được thể hiện dưới dạng người lớn, mặt dữ tợn, mặc giáp trụ, tay cầm chày, tư thế đứng gác (Cảnh, 2011, tr.87-92).

Ngoài ra, nổi bật trong các ngôi chùa chính là

nghệ thuật điêu khắc, được thể hiện chủ yếu trên các bức tượng Phật Thích Ca và tượng thần như tượng thần Brahma, thần Suria, nữ thần Kayno,... (Hãng, 2016, tr.78-87). Chùa Khmer còn có nhiều hệ thống tượng, điển hình của nghệ thuật điêu khắc tạo hình Khmer (tượng Phật, thần Kabil Maha Prum, nữ thần đất, hung thần Reahu, tiên nữ, vũ nữ Apsara, chằn, người chim, vua khí Hanuaman, rồng, rắn, linh thú,...) làm nên sự khác biệt giữa chùa Khmer và các chùa của người Kinh, người Hoa...

Bên cạnh lối kiến trúc, họa tiết điêu khắc, các pho tượng thì kinh kệ ở chùa cũng là một điều ấn tượng. Cùng với sự du nhập và ảnh hưởng của văn hóa Phật giáo Theravada từ các nước Nam Á, điển hình là Ấn Độ, kinh lá buông được truyền vào các nước Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam (Lùng & Anh, 2021, tr.97-107). Chùa là nơi lưu giữ tốt nhất các Kinh sách của Phật giáo Nam tông Khmer và các văn hóa phẩm khác mà hàng ngày các Phật tử đến chùa để đọc, nghiên cứu, học hỏi, có thể kể đến các bản Kinh lá buông có niên đại nhiều thế kỷ (Đô, 2019, tr.108-114). Các loại kinh, kệ chính là niềm tin và lý tưởng của người Khmer, không chỉ là công cụ lưu giữ các giáo lý của đạo Phật mà còn lưu lại các thành quả về đạo đức, đạo làm người,... của người dân Khmer. Đây là tài sản vật thể quan trọng, là minh chứng rõ ràng nhất cho sự phát triển của nền văn hóa cũng như các tư tưởng, triết lý nhân sinh qua hàng trăm năm lịch sử của người Khmer ở vùng ĐBSCL.

Các hoạt động ở chùa Khmer có thể kể đến như hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, hoạt động sinh hoạt và lễ hội truyền thống, hoạt động giáo dục, hoạt động từ thiện, nhân đạo.

Ngôi chùa Khmer là trung tâm tín ngưỡng tôn giáo của người Khmer, là trung tâm văn hoá của cộng đồng, nơi diễn ra các lễ hội của phum, sóc. Chùa Khmer cũng như một trường học, là nơi giáo dục đạo đức, phong cách làm người, trường vừa dạy chữ cho trẻ em, vừa đào tạo kỹ năng lao động cho thanh niên tu học trong chùa, đây cũng chính là thư viện, nơi lưu giữ các giá trị vật chất và tinh thần của người Khmer, cũng là nơi thực hiện các hoạt động nhân đạo, nuôi dưỡng người già cả, neo đơn, trẻ em mồ côi,... (Na, 2015, tr.102-108).

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu trên là tài liệu có giá trị kế thừa, đề tác giả bổ sung, hoàn thiện nội dung nghiên cứu này.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu tiến hành thu thập tài liệu thứ cấp và sơ cấp để phân tích. Tài liệu thứ cấp được thu thập từ Tổng cục Thống kê, Tổng cục Du lịch, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh và các sách, tạp chí khoa học, văn bản pháp luật được tác giả tổng hợp để phục vụ quá trình nghiên cứu. Tài liệu sơ cấp được thu thập từ 115 khách du lịch đang tham gia hoạt động DL tại các ngôi chùa Khmer ở các tỉnh

gồm Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, An Giang và Cần Thơ. Đồng thời, nhóm tác giả sử dụng phương pháp chọn mẫu thuận tiện. Nội dung khảo sát khách DL bao gồm đánh giá của du khách đối với các hoạt động du lịch mà du khách đang trải nghiệm tại các ngôi chùa Khmer ở ĐBSCL.

Từ những tài liệu được thu thập, nghiên cứu tiến hành sử dụng phương pháp thống kê mô tả (tính tần số, điểm trung bình, độ lệch chuẩn, điểm trung vị) để đánh giá về các điều kiện phát triển DL gắn với chùa Khmer ở ĐBSCL. Qua đó, nghiên cứu đánh giá tiềm năng phát triển loại hình DL này ở ĐBSCL.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Các ngôi chùa Khmer tiêu biểu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Chùa Som Rong (Sóc Trăng): Chùa Bôtum Vong Sa Som Rong được thành lập từ năm 1785, nằm tại Sóc Trăng, là ngôi chùa lâu đời với người Khmer. Với diện tích 5ha, chùa nổi tiếng với tượng Phật nằm dài 63m, cao 22,5m được xây dựng từ năm 2017, thường được du khách gọi là chùa Phật Nằm.

Chùa Dơi (Sóc Trăng): Chùa Mahatúp hay còn gọi là “Chùa Dơi”, nằm tại Sóc Trăng, là nơi sinh sống của một bầy dơi lớn, được biết đến nhờ điều này. Chùa có lịch sử hơn 450 năm kể từ khi khởi công xây dựng vào năm 1569. Năm 1999, chùa được công nhận là Di tích lịch sử và văn hóa quốc gia, từ đó trở thành điểm du lịch tâm linh nổi tiếng tại tỉnh Sóc Trăng. Với diện tích khoảng 4ha, chùa hiện là nơi tu tập của 19 sư thầy và trở thành địa điểm thờ cúng linh thiêng cho người dân trong khu vực.

Chùa Chén Kiều (Sóc Trăng): Chùa Chén Kiều hay chùa Sro Lôn, tọa lạc tại huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, được xây lại lần thứ hai vào năm 1815. Chùa có diện tích 2,1ha và nổi bật với kiến trúc kết hợp giữa người Khmer, Kinh và Hoa. Chính điện của chùa sử dụng hệ thống cấp mái kiểu Khmer, nhưng độc đáo với trang trí bằng các mảnh chén, tô, đĩa vỡ và gạch men.

Chùa Xiêm Cán (Bạc Liêu): Chùa Xiêm Cán được xây dựng từ năm 1887, nổi tiếng tại tỉnh Bạc Liêu với kiến trúc đẹp và tòa chính điện cao 36,3 mét, cao nhất trong các ngôi chùa Khmer ở ĐBSCL. Chùa có tên gốc “Xiêm Cán” xuất phát từ việc nằm gần bờ biển và có nghĩa “giáp nước”. Khuôn viên chùa rộng 4ha và bao gồm nhiều công trình và tượng Phật độc đáo.

Chùa Âng (Trà Vinh): Chùa Âng được xây dựng từ năm 990, là một ngôi chùa cổ xưa tại Trà Vinh, với diện tích 4ha và kiến trúc tuyệt đẹp. Nó đã được công nhận là Di tích quốc gia từ năm 1994 và trở thành điểm DL nổi tiếng. Chùa Âng nổi tiếng với Ao Bà Om, một hồ nước đẹp, tạo nên không gian mát mẻ, cả hai địa danh thường được liên kết với câu nói “Ao Bà Om ngàn năm soi bóng cô tự”.

Bên cạnh các ngôi chùa nêu trên, hiện nay trong

toàn vùng ĐBSCL vẫn còn nhiều ngôi chùa Khmer đẹp, mang nhiều giá trị nghệ thuật và lịch sử, đang dần được nhiều du khách biết đến như chùa Tà Pa ở tỉnh An Giang, chùa Munir Ansay ở thành phố Cần Thơ, chùa Vàm Ray ở tỉnh Trà Vinh... Điều này cho thấy được các chùa Khmer nổi tiếng nói riêng hay toàn bộ các ngôi chùa Khmer ở vùng ĐBSCL nói chung đều là tài nguyên DL tiềm năng, đều có thể khai thác để phát triển DL văn hóa,...

4.2. Một số hoạt động thu hút khách du lịch tại các chùa Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long

Trong văn hóa của người Khmer, chùa là nơi tổ chức nhiều lễ hội lớn trong năm, trong dịp này người Khmer sẽ thể hiện toàn bộ các nét văn hóa đặc sắc nhất, vậy nên các dịp này là lúc du khách có thể chiêm ngưỡng các điệu múa, âm nhạc, các món ăn truyền thống hay các nét văn hóa đặc sắc khác. Theo khảo sát các sư thầy tại một số chùa Khmer, hiện nay có các lễ hội lớn được tổ chức trong năm như: Lễ Chol Thnam Thmay, lễ Sen Dolta, lễ Ok om bok, lễ Dâng Y Kathinat, lễ Phật Đản, Lễ Chool Vôsa (lễ Nhập Hạ) và Chanh Vôsa (lễ Ra hạ),...

Bên cạnh các lễ hội được tổ chức thì một số chùa Khmer còn có các hoạt động phục vụ cho khách DL như: dịch vụ cho thuê trang phục truyền thống, hoạt động tham quan, chụp hình lưu niệm, viếng bái tại chùa, các hoạt động mua sắm đặc sản, quà lưu niệm,...

4.3. Đánh giá của du khách về các điều kiện phát triển du lịch gắn với chùa Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long

4.3.1. Đánh giá về hoạt động cung ứng du lịch tại các chùa Khmer

Nghiên cứu khảo sát ý kiến đánh giá từ 115 du khách tại các điểm chùa Khmer về các hoạt động cung ứng DL bằng thang đo Likert 5 mức độ, kết quả được trình bày ở bảng số liệu sau:

Bảng 1. Đánh giá về hoạt động cung ứng du lịch tại các chùa Khmer ở ĐBSCL

Tiêu chí	Min	Max	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
Giá cả của các sản phẩm được bày bán phù hợp	1	5	3,83	0,901
Xung quanh chùa có nhiều nơi bán quà lưu niệm và các đặc sản địa phương hấp dẫn	1	5	3,82	0,874

Xung quanh chùa có các cơ sở phục vụ ăn uống đảm bảo nhu cầu của du khách	1	5	3,64	0,975
---	---	---	------	-------

Xung quanh chùa có các cơ sở lưu trú tiện nghi đáp ứng nhu cầu nghỉ ngơi của du khách	1	5	3,23	0,928
---	---	---	------	-------

Nguồn. Kết quả khảo sát 115 du khách tại các chùa Khmer ở ĐBSCL, năm 2023

Dựa trên phân tích số liệu, đánh giá của du khách về một số hoạt động DL phổ biến tại các ngôi chùa Khmer nằm trong khoảng điểm trung bình từ 3,23 đến 3,83. Điều này cho thấy đa số du khách đánh giá các hoạt động này ở mức từ “Bình thường” đến “Đồng ý”. Trong số các tiêu chí được đánh giá, “giá cả của các sản phẩm được bày bán phù hợp” được du khách đánh giá cao nhất, với điểm số trung bình là 3,83, tuy nhiên, độ lệch chuẩn cao là 0,901, cho thấy sự biến động lớn trong đánh giá. Trong khi đó, “Xung quanh chùa có cơ sở lưu trú tiện nghi đáp ứng nhu cầu nghỉ ngơi của du khách” chỉ đạt điểm trung bình 3,23 và độ lệch chuẩn 0,928 cho thấy đánh giá từ các du khách trong dịch vụ này không đồng đều.

4.3.2. Đánh giá về các yếu tố phát triển du lịch gắn với chùa Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long

4.3.2.1 Các yếu tố vật thể

Bảng 2. Đánh giá của du khách về các yếu tố vật thể của các ngôi chùa Khmer ở ĐBSCL

Tiêu chí	Min	Max	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
Chùa có lối kiến trúc và trang trí độc đáo	1	5	4,40	0,646
Chùa có không gian rộng rãi, thoáng đẹp	1	5	4,36	0,678
Trang phục truyền thống của người Khmer độc đáo, thu hút	1	5	4,33	0,710
Ngôi chính điện của chùa thể hiện sự uy nghi	1	5	4,31	0,667

Sự chuẩn mực, trang nghiêm của các pho tượng bên trong chùa	1	5	4,23	0,705
Sự đa dạng của các tiêu cảnh bên trong chùa (ao sen, vườn hoa...)	1	5	4,19	0,576
Cổng chùa và tường rào được điêu khắc và trang trí tạo nét riêng cho ngôi chùa	1	5	4,06	0,841

Nguồn. Kết quả khảo sát 115 du khách tại các chùa Khmer ở ĐBSCL, năm 2023

Kết quả phân tích cho thấy, đánh giá của du khách về sự hấp dẫn của các yếu tố vật thể bên trong các ngôi chùa Khmer đều tương đối cao, với số điểm trung bình dao động từ 4,06 đến 4,4 tương ứng với mức độ “Đồng ý” cho đến “Rất đồng ý”. Từ đó, có thể thấy phần lớn du khách đều có các đánh giá tích cực về nhóm yếu tố vật thể của các ngôi chùa Khmer. Trong đó, tiêu chí “Chùa có lối kiến trúc và trang trí độc đáo” có điểm trung bình cao nhất với 4,4 điểm và tiếp đến là tiêu chí “Chùa có không gian rộng rãi, thoáng đẹp” với 4,36 điểm, hai tiêu chí đều tương ứng với mức độ “Rất đồng ý”. Về tiêu chí Cổng chùa và tường rào được điêu khắc và trang trí tạo nét riêng cho ngôi chùa có điểm trung bình thấp nhất là 4,06 tương ứng với mức độ “Đồng ý”.

4.3.2.2. Về yếu tố phi vật thể

Bảng 3. Đánh giá của du khách về các yếu tố phi vật thể của các ngôi chùa Khmer ở ĐBSCL

Tiêu chí	Min	Max	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
Người dân Khmer ở xung quanh điểm chùa thân thiện, thật thà, hiếu khách	1	5	4,13	0,833
Nhiều người Khmer xung quanh chùa biết tiếng quốc ngữ	1	5	4,03	0,755
Các điệu múa, âm nhạc, biểu diễn sân khấu được đầu tư bài bản	1	5	3,82	0,833

Các lễ hội truyền thống của người Khmer đa dạng (Chol Chnam Thmay, Ok om bok...)	1	5	3,81	0,897
--	---	---	------	-------

Nguồn. Kết quả khảo sát 115 du khách tại các chùa Khmer ở ĐBSCL, năm 2023

Đối với nhóm yếu tố phi vật thể tại các ngôi chùa Khmer, tất cả các tiêu chí đều được đánh giá ở mức độ “Đồng ý” với điểm số trung bình từ 3,81 đến 4,13. Tiêu chí có điểm trung bình thấp nhất là tiêu chí “Các lễ hội truyền thống của người Khmer đa dạng (Chol Chnam Thmay, Ok om bok...)” với 3,81 điểm, tương ứng với mức độ “Đồng ý”, đây cũng là tiêu chí có độ lệch chuẩn cao nhất là 0,897 cho thấy mức độ phân tán cao. Trong 4 tiêu chí thì tiêu chí “Người dân Khmer ở xung quanh điểm chùa thân thiện, thật thà, hiếu khách” được du khách đánh giá cao nhất với 4,13 điểm tương ứng với mức độ “Đồng ý”, tiêu chí này cũng có độ lệch chuẩn khá cao là 0,833. Nhìn chung, trong nhóm này, hai tiêu chí liên quan đến hình ảnh con người Khmer là “Người dân Khmer ở xung quanh điểm chùa thân thiện, thật thà, hiếu khách” và “Nhiều người Khmer xung quanh chùa biết tiếng quốc ngữ” được đánh giá cao nhất, cho thấy có nhiều sự cảm mến của khách du lịch dành cho người Khmer sinh sống xung quanh các ngôi chùa.

4.3.3. Đánh giá về các yếu tố thuộc điều kiện chung để phát triển du lịch tại các chùa Khmer

Điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật ở địa điểm DL là một trong những yếu tố quan trọng tạo điều kiện thuận lợi cho du khách đến tham quan điểm đến. Nó góp phần mang lại sự an toàn, tiện nghi, trải nghiệm DL, thuận tiện di chuyển và bảo vệ môi trường.

Bảng 4. Đánh giá của du khách về điều kiện chung để phát triển du lịch tại các chùa Khmer ở ĐBSCL

Tiêu chí	Min	Max	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
Đường đến các ngôi chùa Khmer thuận tiện	1	5	4,04	0,765
Bảng hướng dẫn đến các chùa Khmer rõ ràng, dễ hiểu	1	5	3,84	0,923
Bãi đỗ xe tại các chùa Khmer rộng rãi	1	5	3,83	0,901

Chùa có nhà vệ sinh công cộng sạch sẽ	1	5	3,57	0,889
Hệ thống viễn thông (sóng điện thoại, wifi...) xung quanh các ngôi chùa Khmer mạnh	1	5	3,28	0,874

Nguồn. Kết quả khảo sát 115 du khách tại các chùa Khmer ở ĐBSCL, năm 2023

Từ kết quả phân tích cho thấy, đánh giá của du khách đối với nhóm yếu tố cơ sở vật chất hạ tầng để phát triển DL tại các ngôi chùa Khmer là không quá cao, với điểm trung bình dao động từ 3,26 đến 4,03 tương ứng với mức độ đánh giá từ “Bình thường” đến “Đồng ý”. Tiêu chí “Hệ thống viễn thông sóng điện thoại, wifi xung quanh các ngôi chùa Khmer mạnh” được đánh giá thấp nhất với số điểm 3,28. Trong 5 tiêu chí thì tiêu chí “Đường đến các ngôi chùa Khmer thuận tiện” được du khách đánh giá cao nhất với số điểm 4,03. Hai yếu tố “Bãi đỗ xe tại các chùa Khmer rộng rãi” và “Chùa có nhà vệ sinh công cộng sạch” có điểm trung bình lần lượt là 3,83 và 3,57. Hai tiêu chí này là điều kiện quan trọng để phục vụ du khách. Hiện tại hai tiêu chí này được đánh giá ở mức “Đồng ý”, nếu có thể cải thiện thêm hai yếu tố này có thể giúp gia tăng sự hài lòng cho du khách khi đến DL tại chùa.

4.3.4. Đánh giá về điều kiện an ninh để phát triển du lịch

Bảng 5. Đánh giá của du khách về điều kiện an ninh tại các chùa Khmer

Tiêu chí	Min	Max	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
Không có hiện tượng cướp giật ở các điểm chùa	1	5	3,88	0,919
Không có hiện tượng ăn xin ở các điểm chùa	1	5	3,30	1,000
Không có hiện tượng bán hàng rong, bán vé số tại các điểm chùa	1	5	3,20	0,975

Nguồn. Kết quả khảo sát 115 du khách tại các chùa Khmer ở ĐBSCL, năm 2023

Nhìn chung, đánh giá của du khách ở mức trung bình, với số điểm từ 3,20 đến 3,88 tương ứng với mức độ “Bình thường” đến “Đồng ý”. Yếu tố được

đánh giá tích cực nhất là “Không có hiện tượng cướp giật ở các điểm chùa” với 3,88 điểm tương ứng với mức độ “Đồng ý”, hai tiêu chí còn lại là “Không có hiện tượng ăn xin ở các điểm chùa” và “Không có hiện tượng bán hàng rong, bán vé số tại các điểm chùa” lại có điểm số nằm ở mức “Bình thường” lần lượt là 3,30 và 3,20, từ đây giúp ta rút ra một số lưu ý đó là đề duy trì và nâng cao đánh giá của du khách về yếu tố an ninh, cần quan tâm nhiều đến hai yếu tố này.

4.3.5. Đánh giá về điều kiện tiếp cận các ngôi chùa Khmer

Các đánh giá của du khách về khả năng tiếp cận nhìn chung tương đối cao với điểm trung bình nhỏ nhất là 3,85 và cao nhất là 4,24, hai mức điểm tương ứng từ “Đồng ý” đến “Rất đồng ý”. Tiêu chí “Kênh thông tin tìm kiếm các điểm chùa Khmer đa dạng” với điểm trung bình 3,85 là thấp nhất trong nhóm, tương ứng với mức “Đồng ý”, nhưng lại có độ lệch chuẩn cao nhất, cho thấy các đánh giá về tiêu chí này có sự chênh lệch nhiều. Tiêu chí có điểm cao nhất là “Các thông tin được giới thiệu giúp du khách dễ dàng tiếp cận với các ngôi chùa Khmer” với 4,24 điểm tương ứng mới mức “Rất đồng ý”, đây cũng là tiêu chí có độ lệch chuẩn ở mức thấp là 0,670, cho thấy không có sự khác biệt quá lớn trong đánh giá của đáp viên.

Bảng 6. Đánh giá của du khách về điều kiện tiếp cận điểm đến chùa Khmer

Tiêu chí	Min	Max	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
Các thông tin được giới thiệu giúp du khách dễ dàng tiếp cận với các ngôi chùa Khmer	1	5	4,24	0,670
Thông tin về điểm chùa Khmer trên các kênh thông tin là chính xác, đầy đủ	1	5	4,04	0,788
Kênh thông tin tìm kiếm các điểm chùa Khmer đa dạng	1	5	3,85	0,840

Nguồn. Kết quả khảo sát 115 du khách tại các chùa Khmer ở ĐBSCL, năm 2023

Căn cứ vào các kết quả phân tích dữ liệu từ các thông tin thu thập của du khách, có thể thấy nhiều yếu tố liên quan đến các ngôi chùa Khmer đang

được du khách chú ý và đánh giá cao, một số yếu tố khác tuy chưa được đánh giá cao nhưng lại không quá tiêu cực. Các yếu tố được du khách đánh giá cao thuộc các nhóm yếu tố vật thể; yếu tố phi vật thể và yếu tố điều kiện tiếp cận các ngôi chùa. Còn lại các nhóm yếu tố cơ sở vật chất hạ tầng; điều kiện về an ninh; hoạt động cung ứng du lịch tại chùa Khmer là nhóm yếu tố chưa được du khách đánh giá cao. Vì vậy, đối với các yếu tố đang được đánh giá tích cực cần có các giải pháp để duy trì và các yếu tố chưa được đánh giá cao thì nên có các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển loại hình DL này.

5. Thảo luận

Để phát triển loại hình DL gắn với chùa Khmer ở ĐBSCL, cần chọn lọc một số chùa Khmer có quy mô, bề dày lịch sử và khả năng tiếp cận. Theo khảo sát của nhóm nghiên cứu, những ngôi chùa này tập trung ở Sóc Trăng, Bạc Liêu và Trà Vinh. Do vậy, để phát triển loại hình DL này, chúng ta cần có một số giải pháp thiết thực sau:

Tạo tuyến điểm du lịch chùa Khmer: Tạo ra một tuyến điểm DL kết nối các chùa nổi tiếng ở ba tỉnh Sóc Trăng, Bạc Liêu, Trà Vinh với các điểm DL nổi tiếng khác ở các tỉnh trong khu vực. Không nhất thiết trong lịch trình phải kết nối với tất cả các điểm chùa Khmer, điều này sẽ làm cho du khách rất dễ nhàm chán. Thay vào đó, cần có một hoặc tối đa hai điểm DL là các chùa Khmer. Xây dựng các tuyến đường và biển hướng dẫn du khách đến các điểm chùa quan trọng. Bên cạnh đó, cũng cần cung cấp thông tin về lịch trình, hoạt động và điểm đặc biệt tại mỗi chùa.

Kết nối với công ty lữ hành: Hợp tác với các công ty lữ hành địa phương và quốc tế để xây dựng các tour DL tới các chùa Khmer. Điều này có thể bao gồm cung cấp thông tin về các gói tour, giá vé và ưu đãi đặc biệt cho du khách.

Tăng cường hoạt động trải nghiệm: Tạo ra các hoạt động trải nghiệm cho du khách tại các chùa, bao gồm tham quan, học về lịch sử và văn hóa Khmer, tham gia vào các hoạt động tâm linh và thưởng thức ẩm thực địa phương. Điều này sẽ giúp du khách hiểu rõ hơn về văn hóa và tôn giáo của người Khmer.

Tăng cường sự nhận thức của nhà sư quản lý: Hợp tác chặt chẽ với các nhà sư và quản lý chùa để đảm bảo các chùa được duy trì và bảo quản một cách tốt nhất. Đào tạo và cung cấp hướng dẫn về quản lý DL, bảo tồn di sản và quản lý tài chính cho các chùa.

Cải thiện cơ sở hạ tầng và cơ sở lưu trú, ăn uống tại các điểm đến du lịch chùa Khmer: Thứ nhất, cần tập trung vào việc nâng cấp cơ sở hạ tầng, bao gồm đường giao thông, cầu, đèn đường và hệ thống thoát nước. Đảm bảo du khách dễ dàng tiếp cận các

điểm chùa mà không gặp khó khăn. Thứ hai, xây dựng và cải thiện các cơ sở lưu trú đa dạng từ khách sạn đến nhà nghỉ, homestay cho các khách du lịch với mọi mức giá. Điều này giúp thu hút nhiều loại du khách khác nhau và tạo ra lựa chọn đáng tin cậy cho họ. Hoặc hợp tác với cộng đồng địa phương để khuyến khích họ tham gia vào ngành du lịch. Khuyến khích người dân cung cấp các dịch vụ lưu trú như homestay và nhà nghỉ, kinh doanh ẩm thực địa phương để du khách có cơ hội trải nghiệm văn hóa địa phương. Thứ ba, nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo rằng cơ sở lưu trú và nhà hàng cung cấp dịch vụ chất lượng, sạch sẽ và an toàn. Đào tạo và hỗ trợ nguồn nhân lực trong ngành DL để cung cấp dịch vụ tốt cho du khách. Thứ tư, khuyến khích việc phát triển nhà hàng, quán ăn địa phương để du khách có cơ hội thử nhiều món ăn truyền thống và đặc sản địa phương. Điều này sẽ củng cố trải nghiệm DL và tạo nhiều cơ hội kinh doanh.

Phát triển nguồn nhân lực du lịch: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong ngành du lịch địa phương, bao gồm hướng dẫn viên DL, nhân viên lễ tân và nhân viên quảng cáo DL. Điều này giúp tăng cường chất lượng dịch vụ và tạo việc làm cho cộng đồng địa phương.

Tiếp thị và quảng cáo: Thực hiện chiến dịch tiếp thị mạnh mẽ để quảng bá các chùa và tuyến điểm DL đến khách DL cả trong và ngoài nước. Sử dụng các phương tiện truyền thông, trang web, mạng xã hội và các sự kiện DL để thu hút sự quan tâm. Các giải pháp khuyến nghị này có thể giúp tạo ra một mô hình DL bền vững tại các chùa Khmer, đóng góp vào việc bảo tồn, thúc đẩy văn hóa và tôn giáo của cộng đồng Khmer.

6. Kết luận

Nghiên cứu về tiềm năng DL kết hợp với các chùa Khmer ở ĐBSCL dựa trên ý kiến khảo sát từ 115 du khách, kết quả cho thấy, du khách đánh giá tích cực về các nhóm yếu tố vật thể; yếu tố phi vật thể và yếu tố điều kiện tiếp cận các ngôi chùa. Tuy nhiên, khảo sát cũng phát hiện ra một số thách thức như: Cơ sở vật chất hạ tầng ở một số chùa cần được cải thiện từ việc xây dựng hệ thống lối đi, bảo dưỡng và duy trì các công trình, đến việc cung cấp dịch vụ như nhà nghỉ và nhà hàng. An ninh tại một số khu vực còn đáng lo ngại. Các hoạt động cung ứng DL cũng cần tối ưu hóa để đáp ứng nhu cầu đa dạng của du khách. Dựa trên các phân tích này, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp, bao gồm: Tạo tuyến điểm DL chùa Khmer; Kết nối với công ty lữ hành; Tăng cường hoạt động trải nghiệm; Tăng cường sự nhận thức của nhà sư quản lý; Cải thiện cơ sở hạ tầng, cơ sở lưu trú, ăn uống tại các điểm đến DL; Phát triển nguồn nhân lực DL; Tiếp thị và quảng cáo...

Tài liệu tham khảo

- Như, B. N. Q. (2020). Chùa Khmer ở Nam Bộ. Trong: *Phật giáo Nam tông tại vùng Nam bộ*. Học viện Phật giáo TP. Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh. Hà Nội: Nxb. Hồng Đức.
- Đô, H. M. (2019). Đặc điểm vùng đất, cư dân và Phật giáo Nam tông Khmer vùng Tây Nam Bộ - Những vấn đề đặt ra hiện nay. *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*, 8(3), March, 2019.
- Cánh, N. K. (2011). Văn hóa truyền thống của người Khmer Nam Bộ nhìn từ khía cạnh ngôi chùa. *Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ*, tập 14.
- Dũng, N. D. (2016). Yếu tố tác động của du lịch cộng đồng đến văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số. *Tạp chí Du lịch*, tháng 8/2016.
- Dũng, N. D. (2019). Kết quả thực hiện một số chính sách phát triển kinh tế-xã hội đối với đồng bào dân tộc Khmer vùng Tây Nam Bộ. *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*, 8(4), June 2019.
- Dũng, N. D. (2020). Giải pháp giảm nghèo bền vững đối với các tộc người thiểu số ở khu vực Tây Nam Bộ hiện nay. *Tạp chí Mật trận*, số 195 (Tháng 1/2020).
- Nhân, N. T. (2012). Chùa Khmer ở Đồng bằng Sông Cửu Long và vấn đề khai thác du lịch. *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, số 10/2012.
- Lùng, N. V., & Anh, N. T. T. (2021). Kinh lá buông: Di sản văn hóa phi vật thể của người Khmer An Giang. *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, số 16(1).
- Hằng, P. T. (2016). Phật giáo Nam Tông Khmer với sự phát triển bền vững khu vực Tây Nam Bộ. *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, số 12(109).
- Na, P. T. A. (2015). Ngôi chùa trong đời sống Khmer vùng Tây Nam Bộ. *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, số 11(96).

TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH GẮN VỚI CHÙA KHMER Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Nguyễn Thị Tú Trinh^a
Nguyễn Hoàng Giàu^b; Nguyễn Tri Nam Khang^c

Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ

Email: ^atutrinh@ctu.edu.vn; ^bgiaub2015226@student.ctu.edu.vn; ^cntnkhang@ctu.edu.vn

Nhận bài: 12/5/2024; Phân biện: 23/5/2024; Tác giả sửa: 27/5/2024; Duyệt đăng: 28/5/2024; Phát hành: 21/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/311>

Mục tiêu của nghiên cứu nhằm phân tích tiềm năng phát triển chùa Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long. Nghiên cứu tiến hành khảo sát 115 du khách tại các điểm chùa Khmer có hoạt động du lịch về các điều kiện phát triển loại hình du lịch này. Kết quả cho thấy, du khách đánh giá tích cực về yếu tố vật thể, phi vật thể và điều kiện tiếp cận các ngôi chùa. Tuy nhiên, còn tồn tại một số thách thức về vấn đề cơ sở hạ tầng, an ninh và các cơ sở lưu trú ăn uống. Qua đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp cơ bản nhằm phát triển loại hình du lịch này ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, bao gồm giải pháp về việc tạo tuyến điểm du lịch, kết nối với công ty lữ hành, tăng cường trải nghiệm, nâng cao nhận thức của quản lý chùa, cải thiện cơ sở hạ tầng và dịch vụ lưu trú, phát triển ẩm thực địa phương, nâng cao nguồn nhân lực du lịch và tiếp thị quảng cáo.

Từ khóa: Chùa Khmer; Du lịch văn hóa; Tiềm năng phát triển du lịch; Đồng bằng sông Cửu Long.